

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN VÀ THI HÀNH CÁC QUY TẮC VỀ MỸ VIỆN CHĂM SÓC MÓNG CỦA ỦY BAN SỨC KHỎE CÔNG CỘNG BOSTON

CHẤP THUẬN: /s/

Barbara Ferrer
Giám Đốc Điều Hành
Ngày 5/7/2011

PHẦN I. MỤC ĐÍCH

Ủy Ban Sức Khỏe Công Cộng Boston đã xác định rằng việc tiêu chuẩn hóa thông lệ nâng cao chăm sóc móng chuyên nghiệp là cần thiết để bảo vệ sức khỏe của các chuyên viên chăm sóc móng, khách hàng, và khách viếng thăm của mỹ viện chăm sóc móng khỏi rủi ro thương tổn hoặc nhiễm trùng do điều kiện thiếu vệ sinh và phơi nhiễm các hóa chất nguy hại. Những quy tắc này được ban hành quy định việc thực hiện và thực thi các thông lệ Quy Tắc Về Mỹ Viện Chăm Sóc Móng của Ủy Ban Sức Khỏe Công Cộng Boston (sau đây gọi là “Quy Tắc”).

PHẦN II. ĐỊNH NGHĨA

1. Hóa chất nghĩa là một sản phẩm được sử dụng trong mỹ viện để cung cấp các dịch vụ thẩm mỹ và để vệ sinh hoặc tẩy rửa. Chất này bao gồm, nhưng không giới hạn, thuốc sơn móng tay, keo, nước đắp, chất bột mịn acrylic, chất tẩy rửa, chất tẩy trùng, cồn, acetone, keo xịt, thuốc rửa móng tay, sơn lót acrylic, sơn làm chắc móng tay, mỹ phẩm, và nước làm mềm da.
2. Vệ sinh nghĩa là rửa sạch bằng nước và xà phòng lỏng, chất tẩy, chất khử trùng, hoặc các phương tiện thích hợp khác để loại bỏ các chất dơ hoặc chất còn lại có thể nhìn thấy được.
3. Khách hàng nghĩa là khách, khách quen hoặc người khác nhận hoặc sẽ nhận các dịch vụ thẩm mỹ.
4. Ủy Ban nghĩa là Ủy Ban Sức Khỏe Công Cộng Boston, Ban Y Tế thuộc Ủy Ban Sức Khỏe Công Cộng Boston, và/hoặc bất kỳ cơ quan được ủy quyền nào khác.
5. Chất tẩy nghĩa là hóa chất hoặc tác phẩm vật lý được sử dụng trong quá trình tẩy rửa. Các nhóm hóa chất và/hoặc quy trình sau đây hội đủ điều kiện chất tẩy theo định nghĩa này:
 - a. chất tẩy diệt vi trùng, diệt nấm, và diệt vi khuẩn có đăng ký EPA (ngoại trừ formalin) được sử dụng theo các hướng dẫn nhà sản xuất;

- b. 10% dung dịch chất tẩy trắng chlorine hòa với nước (và không có hóa chất nào khác);
 - c. cồn isopropyl được sử dụng với nồng độ 100% (để lau rửa các bề mặt) hoặc ngâm trong cồn isopropyl 70% trong vòng tối thiểu 10 phút (đối với các dụng cụ);
 - d. nồi hấp hoạt động và được kiểm tra đúng đắn được sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất; và
 - e. Ngâm trong nước sôi ở 212 độ Fahrenheit trong vòng tối thiểu 20 phút.
6. Tẩy trùng nghĩa là quy trình giúp ngăn ngừa không xảy ra trường hợp bị nhiễm trùng bằng cách giết vi khuẩn trên các dụng cụ kim loại hoặc các bề mặt nhẵn mịn, không xốp rỗ, bằng một hoặc nhiều chất tẩy được xác định. Các vật liệu xốp rỗ (đá bọt, mốp, dụng cụ bằng gỗ, v.v) không thể được tẩy trùng.
 7. Chậu Rửa Chân nghĩa là bất kỳ loại chậu nào (thiết bị động lập hoặc kết nối với đường ống của mỹ viện chăm sóc móng) giữ nước tuần hoàn hoặc không, để ngâm chân của khách hàng.
 8. Công cụ nghĩa là thiết bị hoặc dụng cụ, sử dụng một lần hoặc sử dụng lại, được sử dụng để cung cấp các dịch vụ mỹ viện chăm sóc móng.
 9. Giấy phép nghĩa là giấy phép do Tiểu Bang Thảm Mỹ Massachusetts cấp để mỹ viện chăm sóc móng được hoạt động.
 10. Mỹ Viện Chăm Sóc Móng và Thảm Mỹ Viện nghĩa là bất kỳ cơ sở, đơn vị, phòng, địa điểm kinh doanh, hoặc doanh nghiệp nào được Ban Thảm Mỹ MA cấp giấy phép, do một người thực hiện các dịch vụ thảm mỹ trên một người khác, có hoặc không có bồi thường bằng tiền.
 11. Quầy Chăm Sóc Móng nghĩa là quầy làm việc mà một nhân viên chăm sóc móng thực hiện các dịch vụ thảm mỹ cho các khách hàng, bao gồm những thiết bị như, bàn, ghế, quầy và các thiết bị khác có thể cần thiết để cung cấp các dịch vụ như vậy.
 12. Nhân Viên Chăm Sóc Móng hoặc Chuyên Viên Chăm Sóc Móng nghĩa là bất kỳ người nào cung cấp các dịch vụ thảm mỹ cho một người khác, có hay không có bồi thường bằng tiền.
 13. Bảng Chỉ Dẫn An Toàn Hóa Chất (MSDS) nghĩa là tài liệu do nhà sản xuất sản phẩm cung cấp, giải thích các rủi ro, đề phòng, và hành động phản ứng có liên quan đến việc phơi nhiễm với một sản phẩm hoặc hóa chất đặc biệt được sử dụng trong sản phẩm.

14. Dụng Cụ Sử Dụng Nhiều Lần nghĩa là một vật dụng có cấu tạo bằng vật liệu cứng với các bề mặt nhẵn mịn, không xốp rỗ như kim loại, kính, hoặc nhựa có thể sử dụng trên nhiều khách hàng. Dụng cụ này bao gồm nhưng không giới hạn những vật dụng như đồ bấm móng tay, kéo, lược, kìm, chậu chăm sóc móng, và một vài cái giữa móng.
15. Giấy Phép nghĩa là một văn bản được Ủy Ban quy định cung cấp và cho phép một mỹ viện chăm sóc móng được hoạt động.
16. Dịch Vụ Mỹ Viện nghĩa là bất kỳ cách thức nào được thực hiện trong một mỹ viện, bao gồm, nhưng không giới hạn, việc cắt, tạo hình, đánh bóng, hoặc cải thiện về bên ngoài của móng tay hoặc chân, cắt sửa móng tay, chăm sóc móng chân, cắt bỏ chỗ chai sần và điều trị da khác, tẩy lông, và tỉa lông mày.
17. Dụng Cụ Sử Dụng Một Lần nghĩa là một vật dụng không bằng kim loại và/hoặc xốp rỗ được làm bằng hoặc có cấu tạo bằng vải, gỗ, hoặc các vật liệu thấm hút khác có bề mặt gồ ghề không thể tẩy trùng hoặc khử trùng được. Các vật dụng sử dụng một lần bao gồm, nhưng không giới hạn, găng tay, dép kẹp, dụng cụ tách ngón, đá bọt, giữa móng không bằng kim loại, tấm mài không bằng kim loại, chà bóng, đĩa chà bóng trên giữa bằng điện, cây đẩy da bằng gỗ và/hoặc không bằng kim loại, bông gòn, và khăn giấy.

Phần III. ĐƠN XIN VÀ GIẤY PHÉP

1. Hàng năm, mỹ viện chăm sóc móng sẽ nộp đơn xin cấp Giấy Phép Hoạt Động Mỹ Viện Chăm Sóc Móng từ Văn Phòng Sức Khỏe Môi Trường thuộc Ủy Ban Sức Khỏe Công Cộng Boston, 1010 Massachusetts Avenue, Tầng 2, Boston, MA 02118.
2. Để nộp đơn xin cấp giấy phép mới hoặc gia hạn, mỗi một mỹ viện phải nộp các hồ sơ sau đây:
 - a. Đơn Xin Cấp Phép Hoạt Động Mỹ Viện Chăm Sóc Móng hoàn chỉnh;
 - b. giấy phép sử dụng và sở hữu mỹ viện chăm sóc móng;
 - c. giấy phép mỹ viện chăm sóc móng từ Ban Đăng ký Thẩm Mỹ Massachusetts;
 - d. một bản sao giấy phép chuyên gia thẩm mỹ, nhà mỹ học, hoặc nhân viên chăm sóc móng do Ban Đăng ký Thẩm Mỹ cấp cho mỗi nhân viên hoặc chuyên viên chăm sóc móng cung cấp các dịch vụ thẩm mỹ thay mặt cho mỹ viện chăm sóc móng.
 - e. bản miêu tả hoặc kế hoạch hệ thống thông gió trong mỹ viện chăm sóc móng; và
 - f. ngân phiếu hoặc phương pháp chuyển tiền thanh toán chi phí cấp phép thanh toán cho “Ủy Ban Sức Khỏe Công Cộng Boston.”

3. Chi phí giấy phép hàng năm là một trăm đô-la (\$100) cho bốn bàn và bồn rửa chân đầu tiên. Sau đó, cộng thêm hai mươi đô-la (\$20) cho mỗi quầy chăm sóc móng, bao gồm cả bồn rửa chân. Ví dụ như chi phí giấy phép hàng năm đối với một mỹ viện có bốn bàn chăm sóc móng và bốn bồn rửa chân tổng cộng là 8, lệ phí cho tiệm này một năm là một trăm tám mươi đô-la (\$180).

VÍ DỤ: 4 bàn/bồn rửa chân đầu tiên = \$100
Cộng thêm \$20 cho mỗi bàn/bồn:
\$20 + \$20 + \$20 + \$20 = \$80 (4 bàn/bồn)
Tổng cộng 8 bàn/bồn = \$180

4. Khi nộp Đơn Xin Cấp Phép Hoạt Động Mỹ Viện Chăm Sóc Móng hoàn chỉnh, Ủy Ban sẽ tiến hành kiểm tra mỹ viện bao gồm một phần của quy trình xem xét đơn xin và chấp thuận. Nếu xét thấy mỹ viện không đáp ứng yêu cầu, thì thanh tra viên sẽ thông báo cho chủ mỹ viện hoặc người đại diện của mình về biện pháp khắc phục yêu cầu để cấp giấy phép. Nhân viên của Ủy Ban Sức Khỏe Công Cộng Boston sẽ hướng dẫn và hỗ trợ kỹ thuật cho chủ mỹ viện để giúp cho mỹ viện tuân theo Quy Tắc Về Mỹ Viện Chăm Sóc Móng trước khi được cấp giấy phép.
5. Giấy Phép Hoạt Động Mỹ Viện có giá trị trong vòng một năm và yêu cầu phải gia hạn làm mới lại hàng năm.
6. Giấy Phép Hoạt Động Mỹ Viện Chăm Sóc Móng sẽ luôn được dán ở những nơi mà khách hàng có thể nhìn thấy được.

PHẦN IV. CÁC YÊU CẦU VÀ THỦ TỤC CƠ SỞ

A. Bảng Chỉ Dẫn An Toàn Hóa Chất (MSDS)

1. Các nhóm sản phẩm hóa chất sau đây, nếu có trong mỹ viện, phải có sẵn Bảng Chỉ Dẫn An Toàn Hóa Chất (MSDS) và lưu giữ hồ sơ trong mỹ viện:
 - a. Hóa chất vệ sinh/chất tẩy được sử dụng để vệ sinh các vật dụng, bề mặt, và thiết bị của mỹ viện
 - b. Chất tẩy hóa học được sử dụng cho các bề mặt, vật dụng, và dụng cụ của mỹ viện
 - c. Hợp chất chăm sóc móng nhân tạo (bột và chất lỏng)
 - d. Chất dán móng nhân tạo
 - e. Thuốc sơn móng tay, sơn màu, và sơn bóng
 - f. Thuốc rửa móng tay/nước pha loãng sơn
2. Bảng MSDS phải luôn chuẩn bị sẵn cho các nhân viên của mỹ viện đều có thể sử dụng được. Văn Phòng Sức Khỏe Môi Trường đề nghị mỹ viện luôn giữ tất cả các bảng MSDS trong một bìa hồ sơ hoặc bìa tài liệu ở vị trí trung tâm mà các nhân viên và thanh tra viên của Văn Phòng Sức Khỏe Môi Trường dễ dàng sử dụng.

3. Bảng MSDS đối với một sản phẩm hóa chất luôn có sẵn từ nhà phân phối và/hoặc nhà sản xuất sản phẩm và phải nhận được khi mua sản phẩm. MSDS cũng có thể có trên trang mạng của nhà sản xuất sản phẩm.

B. Bồn Rửa Mắt

1. Bồn rửa mắt ở mỹ viện có thể được kết nối với hệ thống ống nước của tòa nhà và có thể hoạt động liên tục, một hệ thống độc lập được thiết kế đặc biệt và được bán để sử dụng như là bồn rửa mắt, hoặc bồn được đánh dấu rõ ràng có nhiều hơn hai bình nước rửa mắt cá nhân. Các bồn rửa mắt độc lập là một thiết bị bằng nhựa được gắn vào tường, chứa một vài gallon nước khử trùng hoặc dung dịch muối trong bồn có bình rửa mắt cá nhân có thể có kệ bằng nhựa hoặc kim loại gắn vào tường giữ hai bình nước hoặc muối khử trùng đóng kín hoặc nhiều hơn.
2. Phải tuân theo các hướng dẫn lắp đặt và bảo trì các hệ thống độc lập và bình nước rửa mắt của nhà sản xuất để ngăn không làm nhiễm trùng nước rửa. Miếng bình nước rửa mắt phải luôn sạch và trong, nước phải được thay thường xuyên. Cần phải tuân theo kế hoạch thay nước hoặc nước muối mà nhà sản xuất đề nghị cũng như ngày hết hạn. Nếu chất lỏng trong thiết bị rửa mắt trở nên đục màu hoặc có mùi, thì phải bỏ đi và thay ngay lập tức bất kể đề nghị của nhà sản xuất là gì.
3. Bồn rửa tay không phải là bồn rửa mắt và không thể chấp nhận được.
4. Không thể đặt bồn rửa mắt trong phòng vệ sinh.

C. Dụng Cụ Sơ Cứu

1. Một bộ dụng cụ sơ cứu cơ bản đầy đủ phải có ít nhất các vật dụng sau đây:
 - a. Một gạc hút 32 inch vuông (không mặt nào nhỏ hơn khoảng 10 cm)
 - b. Bốn miếng khử trùng (khoảng 8 cm nhân 8 cm)
 - c. Một băng hình tam giác (102 cm nhân 102 cm nhân 142 cm)
 - d. mười sáu băng dính 2,5 cm nhân 8cm
 - e. năm miếng băng keo dính
 - f. Kem/thuốc mỡ khử trùng - ít nhất 10 lần thoa với mỗi lần 0,5g (0,14 oz chất lỏng)
 - g. Kem/thuốc mỡ trị phỏng - ít nhất 6 lần thoa với mỗi lần 0,5g (0,14 oz chất lỏng)
 - h. Hai cặp găng tay kiểm tra y tế (nên là loại nitrile)
 - i. Miếng thấm sẵn cồn
 - j. Thuốc rửa tay có chất cồn
 - k. Cuộn băng gạc (rộng 5,08 cm)
 - l. Túi đá làm lạnh
 - m. Kéo cắt băng
 - n. Acetaminophen và/hoặc aspirin và/hoặc ibuprofen (ít nhất mỗi thứ hai viên)
 - o. Nhiệt kế sử dụng một lần hoặc mảnh đo sốt

2. Mọi nhân viên và chuyên viên trong mỹ viện đều phải luôn luôn tiếp cận dễ dàng bộ dụng cụ sơ cứu.

D. Dụng Cụ Sử Dụng Một Lần

Các dụng cụ sử dụng một lần và bất kỳ dụng cụ nào của mỹ viện được làm bằng móp, gỗ, hoặc các vật liệu xốp rỗng khác không thể vệ sinh đầy đủ giữa những lần sử dụng cho khách hàng và/hoặc bị giảm chất lượng sau khi sử dụng cho một khách hàng. Những sản phẩm này PHẢI được vứt bỏ sau khi sử dụng trên một khách hàng. Ví dụ về những dụng cụ sử dụng một lần thông thường bao gồm, nhưng không giới hạn, dụng cụ tách ngón, dép, cây đẩy da không bằng kim loại, bông gạc/bông gòn, giữa móng không bằng kim loại, đá bọt, găng tay, và cây/miếng lấy wax.

PHẦN V. TIÊU CHUẨN THỰC HÀNH

A. Sử Dụng Găng Tay

1. Găng tay tạo sự ngăn cách giữa nhân viên và khách hàng hoặc với hóa chất mà người đó đang làm việc. Một vài cá nhân có thể mắc các dị ứng nhựa. Vì vậy, găng tay kiểm tra nitrile được khuyến nên dùng.
2. Một vài găng tay có sức chịu các hóa chất nhất định mạnh hơn. Đối với hầu hết các cách xử lý hóa chất, nitrile là lựa chọn tốt nhất. Tuy nhiên, khi xử lý acetone, nên sử dụng găng tay nhựa vì acetone xuyên qua găng tay nitrile nhanh hơn nhựa. Trong trường hợp dị ứng với nhựa hoặc dị ứng với các sản phẩm cao su tự nhiên, bạn có thể tăng gấp đôi găng tay (mang chồng 2 cặp găng tay vào nhau) với găng tay nitrile 8 mil.
3. Phải đeo găng tay khi:
 - a. chiết hóa chất từ thùng chứa lớn sang thùng chứa nhỏ để sử dụng tại quầy làm việc;
 - b. vệ sinh và tẩy rửa các quầy và dụng cụ làm việc và/hoặc chăm sóc móng;
 - c. giúp khách hàng hoặc nhân viên trong việc xử lý vết cắt hoặc làm ngưng chảy máu; và
 - d. tùy theo ý của nhân viên.
4. Phải thay găng tay nếu chúng bị rách trong khi thực hiện các hoạt động trên.

PHẦN VI. VỆ SINH, TẨY RỬA, KHỬ TRÙNG

A. Bồn Rửa Tay

Bồn rửa tay phải luôn sạch sẽ, không có chất dơ, dụng cụ và vết bẩn.

B. Dụng Cụ Sử Dụng Nhiều Lần

1. Sau khi sử dụng dụng cụ trên một khách hàng, chuẩn bị sử dụng cho khách hàng thứ hai là một quy trình vệ sinh 2 bước sau khi tẩy rửa.
2. Vệ sinh loại bỏ các chất dơ lớn và chuẩn bị sẵn sàng dụng cụ để tẩy rửa. Có thể vệ sinh bằng bất kỳ loại xà phòng nào (xà phòng rửa tay, bột rửa đĩa, v.v.) và nước kết hợp với việc dùng bàn chải cọ sạch sau khi dội sạch nước để loại bỏ chất tẩy và chất hạt. Không sử dụng lại nước rửa, mà phải đổ bỏ (xuống cống rãnh) sau mỗi lần vệ sinh dụng cụ.
3. Quy trình tẩy rửa phải được thực hiện theo một trong năm quy trình sau đây:
 - a. Ngâm/nhúng ướt/rửa sạch các dụng cụ trong chất tẩy diệt vi trùng, diệt nấm, và diệt vi khuẩn có đăng ký EPA (trừ formalin không thể sử dụng) theo các hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất khi tẩy trùng các vật dùng. Tiếp theo rửa sạch hoàn toàn bằng nước máy sạch và lạnh. Sau đó có thể lau khô các dụng cụ bằng khăn giấy sử dụng một lần.
 - b. Ngâm trong vòng mười phút trong hỗn hợp chất tẩy trắng chlorine 10% và nước máy được chuẩn bị mới hàng ngày. Không trộn các hóa chất khác vào dung dịch này vì khi trộn các hóa chất có thể làm giảm khả năng hiệu quả khử trùng của dung dịch và có thể gây phơi nhiễm nguy hại cho nhân viên và khách hàng hoặc phản ứng nguy hiểm tương tự. Tiếp theo rửa sạch hoàn toàn bằng nước máy sạch và lạnh. Sau đó có thể lau khô các dụng cụ bằng khăn giấy sử dụng một lần.
 - c. Ngâm trong vòng mười phút trong hỗn hợp cồn isopropyl 70% hoặc cao hơn trong nước được chuẩn bị mới hàng ngày. Không kết hợp các hóa chất khác vào dung dịch này vì khi trộn các hóa chất có thể làm giảm khả năng hiệu quả khử trùng của dung dịch và có thể gây phơi nhiễm nguy hại cho nhân viên và khách hàng hoặc phản ứng nguy hiểm tương tự. Tiếp theo rửa sạch hoàn toàn bằng nước máy sạch và lạnh. Sau đó có thể lau khô các dụng cụ bằng khăn giấy sử dụng một lần.
 - d. Ngâm trong nước sôi ở 212 độ Fahrenheit trong vòng tối thiểu 20 phút. Phải thực hiện trong một thiết bị kín được thiết kế nhằm mục đích này. Nồi nước sôi để mở có thể là mối nguy hại về an toàn cho nhân viên mỹ viện và không thể sử dụng. Không thể thêm các hóa chất khác vào trong nước này vì có thể gây phơi nhiễm nguy hại cho nhân viên và khách hàng. Sau đó có thể rửa sạch các dụng cụ bằng nước máy và lau khô bằng khăn giấy sử dụng một lần. Phải thận trọng khi xử lý các dụng cụ nóng.
 - e. Vệ sinh trong nồi hấp hoạt động và được kiểm tra đúng dẫn được sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
4. Các tủ đèn cực tím không có tác dụng vệ sinh và không thể sử dụng như là một biện pháp lau chùi, vệ sinh, hoặc tẩy trùng dụng cụ sử dụng nhiều lần

5. Phải chuẩn bị chất tẩy như được chỉ định rõ. Không thể thêm các hóa chất khác vào trong nước vì có thể gây nguy hại cho nhân viên chăm sóc móng và khách hàng.
6. Khi được vệ sinh sạch sẽ, phải cất giữ các dụng cụ trong ngăn kéo, tủ, hoặc hộp sạch sẽ, vệ sinh mà có thể bảo vệ các dụng cụ không bị bụi hoặc các chất dơ bám vào cho đến khi cần sử dụng.

C. Quầy Chăm Sóc Móng

1. Tất cả các quầy chăm sóc móng, bao gồm bàn, bồn rửa chân, và các bề mặt cũng như các thiết bị tương tự phải được vệ sinh sạch sẽ và tẩy trùng sau mỗi lần sử dụng cho khách hàng và trước khi sử dụng cho khách hàng tiếp theo như sau:
 - a. Dùng khăn giấy ướt sử dụng một lần để lau sạch toàn bộ bề mặt để loại bỏ bụi, móng tay, và chất dơ khác. Vứt khăn này vào thùng rác.
 - b. Sử dụng hỗn hợp chất tẩy trắng chlorine 10% trong nước máy (chuẩn bị mới mỗi ngày không thêm hóa chất nào khác vào hỗn hợp này) hoặc cồn isopropyl 100% (chà xát), hoặc chất tẩy trùng có đăng ký EPA (sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất) để lau sạch bề mặt bàn bằng khăn giấy ướt. Đừng quên lau ướt toàn bộ bề mặt bằng hỗn hợp này. Vứt khăn giấy vào thùng rác có nắp.
 - c. Nếu sử dụng cồn 100%, thì không cần thực hiện các bước khác. Đối với bất kỳ chất tẩy trùng nào khác, lau sạch bề mặt một lần cuối bằng khăn giấy thấm nước máy, sử dụng một lần để lau sạch các vết chất tẩy còn sót lại và lau khô bằng khăn giấy thứ hai. Phải vứt bỏ cả hai khăn giấy này trong thùng rác có nắp.

D. Bồn Chậu Rửa Chân

1. Bất kể là loại nào (chậu xách tay, bồn rửa chân có hệ thống xoáy nước được kết nối với hệ thống đường ống của tòa nhà, v.v.), tất cả các loại chậu/bồn rửa chân phải được vệ sinh sạch sẽ sau mỗi lần sử dụng cho khách hàng theo các thủ tục sau đây:
 - a. Đổ bỏ nước khỏi bồn hoặc chậu rửa chân và loại bỏ các chất dơ nhìn thấy được.
 - b. Rửa sạch các bề mặt của bồn/chậu rửa chân bằng xà phòng hoặc chất tẩy trùng. Rửa sạch bằng nước sạch và đổ nước đi.
 - c. Tẩy trùng các bề mặt bằng chất tẩy trùng bệnh viện có đăng ký EPA theo hướng dẫn của nhà sản xuất trên nhãn. Phải để các bề mặt thấm ướt chất tẩy trùng trong vòng mười phút hoặc lâu hơn nếu được đề nghị trên nhãn sản phẩm. Có thể sử dụng một hỗn hợp chất tẩy trắng 10% và nước (nhưng

không pha hóa chất khác) như là một chất tẩy trùng thay thế. Đối với bồn rửa chân có hệ thống xoáy nước, bồn rửa phun khí, bồn rửa chân "không có ống", và các bồn rửa tuần hoàn khác, đổ đầy nước vào bồn và cho một lượng nước tẩy trùng thích hợp (hoặc dung dịch chất tẩy trắng 10%) và bật công tắc thiết bị để luân chuyển chất tẩy trùng trong vòng ít nhất mười phút.

- d. Đổ nước trong chậu rửa chân và rửa lại bằng nước sạch và lạnh. Đối với bồn rửa tuần hoàn, đổ đầy lại nước nóng, sạch, bật công tắc thiết bị để luân chuyển trong vòng ít nhất một phút, và đổ nước.

2. Ngoài ra, phải vệ sinh các chậu rửa chân vào ban đêm khi đóng cửa mỹ viện.

Đối với chậu rửa chân không tuần hoàn, thực hiện theo quy trình này:

- a. Đổ nước trong chậu và loại bỏ các chất dơ có thể nhìn thấy.
- b. Chà chậu bằng bàn chải sạch và xà phòng hoặc chất tẩy trùng (thực hiện theo các hướng dẫn vệ sinh). Rửa sạch bằng nước nóng và đổ nước đi.
- c. Tẩy trùng các bề mặt chậu rửa bằng chất tẩy trùng bệnh viện có đăng ký EPA theo hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc với dung dịch chất tẩy trắng 10%. Phải để các bề mặt thấm ướt chất tẩy trùng trong vòng mười phút hoặc lâu hơn nếu được đề nghị trên nhãn sản phẩm.
- d. Đổ nước trong chậu, rửa lại bằng nước nóng, sạch, và để không khí làm khô.

Đối với bồn rửa chân có hệ thống xoáy nước, bồn rửa phun khí, bồn rửa chân "không có ống", và các bồn rửa tuần hoàn khác, thực hiện theo quy trình này:

- a. Tháo rời màng lọc, lấy vòi lấy nước, và tất cả những phần tháo rời khác ra khỏi bồn rửa và vệ sinh sạch sẽ các chất bẩn còn kẹt lại phía sau hoặc bên trong đó.
- b. Sử dụng bàn chải chà những phần này với xà phòng hoặc chất tẩy trùng (thực hiện theo các hướng dẫn vệ sinh).
- c. Rửa sạch các phần đã được lấy ra bằng nước sạch và đặt trở lại vào chậu rửa.
- d. Đổ đầy nước sạch, nóng vào bồn rửa và thêm chất tẩy trùng bệnh viện có đăng ký EPA, thực hiện theo các hướng dẫn trên nhãn. Bật công tắc thiết bị và tuần hoàn hệ thống với chất tẩy trùng trong vòng mười phút hoặc trong khoảng thời gian được đề nghị trên nhãn, nếu thời gian nào lâu hơn. Cơ cấu xoáy nước của bồn rửa phải hoạt động trong toàn bộ thời gian tẩy trùng để đường ống và các thành phần bên trong có chứa vi khuẩn được tẩy trùng.

- e. Cho nước thoát đi, rửa sạch bằng nước nóng, và để không khí làm khô.

PHẦN VII. KẾ HOẠCH THÔNG GIÓ

1. Một mỹ viện chăm sóc móng phải được thông gió đầy đủ để ngăn không cho hơi, sương mù, hoặc bụi hóa chất đọng lại trong mỹ viện.
2. Để đảm bảo sức khỏe và sự thoải mái của khách hàng, nhân viên mỹ viện, và hàng xóm của mỹ viện phải có hệ thống thông gió loại bỏ hơi, sương mù, và bụi hóa chất ra khỏi mỹ viện và đưa không khí trong lành từ bên ngoài vào. Hệ thống thông gió tối thiểu phải tuân theo tiêu chuẩn của bộ luật xây dựng hiện hành đối với tòa nhà có cơ sở mỹ viện trong đó. Chủ mỹ viện nên làm việc với chủ tòa nhà để đáp ứng các tiêu chuẩn của bộ luật xây dựng. Trong Đơn Xin Phép Hoạt Động của Mỹ Viện Chăm Sóc Móng phải có một bản miêu tả hệ thống thông gió và các kế hoạch cải thiện hệ thống, nếu thích hợp. Một hệ thống thông gió có hiệu quả:
 - a. tách biệt với hệ thống thông gió của bất kỳ doanh nghiệp/nhà ở khác trong tòa nhà;
 - b. thoát khí ra bên ngoài (không lưu thông lại) và xa khỏi cửa sổ hoặc các điểm lấy khí của mỹ viện hoặc của những doanh nghiệp/nhà ở khác;
 - c. đưa không khí trong lành từ bên ngoài vào mỹ viện; và
 - d. luôn trong điều kiện hoạt động từ khi mỹ viện mở cửa hoạt động.
3. Quạt lưu thông không khí bên trong mỹ viện không hội đủ điều kiện của một hệ thống thông gió vì nó không thổi không khí ra khỏi mỹ viện hoặc đưa không khí trong lành vào. Tương tự như vậy, các bộ lọc không khí và các sản phẩm khác được thiết kế loại bỏ mùi hôi không đủ điều kiện của một hệ thống thông gió. Bộ lọc không khí không đưa không khí trong lành từ bên ngoài vào hoặc loại bỏ không khí ô nhiễm. Hơn nữa, một vài bộ lọc sản sinh khí ozon, là chất kích ứng hệ thống hô hấp.
4. Mỗi hệ thống thông gió và kế hoạch cải thiện của mỹ viện là phương pháp duy nhất để thích nghi với cách thiết trí đặc biệt và nhu cầu hoạt động của mỹ viện. Tuy nhiên, một kế hoạch thông gió phải trình bày hệ thống thông gió hiện tại và đề xuất về một hoặc nhiều mặt sau đây:
 - a. Ống Xả Nội Bộ: Bất kỳ hệ thống nào có sử dụng quạt và hệ thống ống để hút khí ra khỏi khu vực làm việc trực tiếp mà có thể tạo ra hơi, sương mù, hoặc bụi hóa chất đều sử dụng và thải khí ra ngoài. Một vài ví dụ của ống xả này là các quầy chăm sóc móng có một lỗ thông nhỏ và quạt hút nổi không gian làm việc đến các ống xả.
 - b. Thông Gió Phòng Nói Chung: Có các hệ thống HVAC cơ khí (đốt nóng, thông gió, và điều hòa không khí) sử dụng hệ thống ống dẫn, quạt, và bộ truyền nhiệt/bộ làm lạnh để đưa không khí bên ngoài vào trong tòa nhà, sưởi ấm hoặc làm điều hòa trước khi đẩy không khí vào bên trong mỹ viện, và hút không khí bên trong ra khỏi mỹ viện, sau đó thải ra ngoài, thông

thường đi qua một lỗ thông trên mái tòa nhà. Với loại hệ thống này có thể có nhiều hình thức khác nhau và nhu cầu của từng mỹ viện sẽ khác nhau. Một khía cạnh quan trọng cần xem xét là hệ thống đem bao nhiêu không khí trong lành bên ngoài vào mỹ viện và thải bao nhiêu không khí bên trong ra ngoài. Thông thường hệ thống này được xác định bằng phút khối không khí trong một phút (CFM) mà quạt thông gió có thể đẩy khí ra. Các chuyên gia khuyến cáo rằng một hệ thống thông gió đem vào từ 25 đến 60 CFM không khí trong lành bên ngoài cho một người. Một mỹ viện nên trao đổi với kỹ sư thông gió trước khi lắp đặt hệ thống như vậy.

- c. **Ống Xả Cơ Có Quy Mô Nhỏ:** Loại này bao gồm các giải pháp tự hoạt động như máy điều hòa nhiệt độ cửa sổ hoặc quạt hút gắn vào cửa sổ hoặc trên tường. Những giải pháp này thổi khí từ mỹ viện trực tiếp ra ngoài hoặc hút khí vào trong mỹ viện, nhưng thường không thể thực hiện cả hai cùng một lúc. Do đó, chúng cần phải di chuyển rất nhiều không khí và không có các bộ trao đổi nhiệt có hiệu quả của các hệ thống thông gió cơ khí, nên chúng không đạt hiệu quả năng lượng như ống xả nội bộ hoặc thông gió phòng chung. Chúng không thể một mình thông gió đầy đủ cho mỹ viện, nhưng chúng có thể giúp cải thiện chất lượng không khí bên trong của một mỹ viện nhỏ cho đến khi có một hệ thống hiệu quả hơn được lắp đặt. Các chuyên gia khuyến cáo rằng quạt hút phải đẩy ít nhất 250 phút khối không khí trong một phút (CFM), được thông gió trực tiếp ra bên ngoài cách xa hàng xóm hoặc các điểm lấy không khí, và được gắn trên trần nhà hoặc trên tường.
 - d. **Hệ Thống Lọc Nội Bộ:** Khi không khí từ khu vực làm việc, như quầy chăm sóc móng, không thể được thoát khí trực tiếp ra bên ngoài, thì có thể lắp đặt một hệ thống hút khí ra khỏi nơi làm việc và truyền qua bộ lọc than hoạt tính để thu hơi và bụi hóa chất trước khi được lưu thông trở lại thành không khí trong phòng mỹ viện chung. Vì loại hệ thống này không hút khí ra bên ngoài, nên phải kết hợp với một vài hình thức thông gió khác. Loại hệ thống lọc này sẽ cần phải được bảo trì định kỳ như thường xuyên thay bộ lọc than.
 - e. **Thông Gió Tự Động:** Việc đơn giản mở cửa sổ hoặc cửa chính ra vào có thể giảm bớt việc tích tụ hơi hóa chất trong thời gian ngắn, nhưng đó không phải là một cách thông gió có hiệu quả hoặc thiết thực. Cần phải có thêm một hình thức thông gió trên và vượt mức này.
5. Kế hoạch thông gió phải bao gồm bất kỳ thông tin nào có sẵn cho chủ mỹ viện về thiết bị (như lưu lượng quạt hoặc địa điểm hút khí bằng cách nhìn phía ngoài của tòa nhà) mà thường có thể tìm thấy trong tài liệu sản phẩm (hoặc ở một bên thiết bị) từ khi mới mua hoặc lắp đặt lần đầu. Chủ mỹ viện cũng có thể thu thập thông tin này từ chủ tòa nhà nếu mỹ viện sử dụng hệ thống thông gió chung của tòa nhà. Bản kế hoạch cũng phải bao gồm lời phát biểu của chủ mỹ viện với tất cả sự hiểu biết của mình về địa điểm và/hoặc cách thông khí của mỹ viện ra bên ngoài. Bản kế hoạch bao gồm những thông tin về hệ thống thông gió với tất cả sự hiểu biết của chủ mỹ viện. Không cần thiết phải thuê bất kỳ cơ quan bên ngoài nào để

soạn thảo kế hoạch thông gió. Chủ mỹ viện nên gọi điện đến Văn Phòng Sức Khỏe Môi Trường ở số 617-534-5965 nếu có bất kỳ câu hỏi nào về các yêu cầu của một kế hoạch thông gió.

6. Nói chung, kế hoạch thông gió phải bao gồm bất kỳ kế hoạch nào sau đây sẽ sửa đổi hoặc nâng cấp hệ thống thông gió, bao gồm trình bày các sửa đổi và/hoặc nâng cấp đề xuất và dự kiến thời gian thực hiện. Cũng có thể nộp một bản kế hoạch/đề xuất dự án của nhà thầu.

PHẦN VIII. THÔNG BÁO VỀ SỨC KHỎE CHO CÔNG CHÚNG

1. Mỗi mỹ viện chăm sóc móng sẽ dán một thông báo về sức khỏe cho công chúng theo hình thức và ở nơi mà các nhân viên, khách hàng, hoặc khách viếng thăm của mỹ viện đều có thể nhìn thấy khi bước vào.
2. Thông báo về sức khỏe cho công chúng phải thường xuyên được đóng dấu và sẽ:
 - a. được làm bằng vật liệu bền;
 - b. có kích thước ít nhất 21,59 cm nhân 27,94 cm;
 - c. được in theo loại 12 chấm hoặc lớn hơn
 - d. có chữ với độ tương phản mạnh trên nền màu sáng (ví dụ như chữ đen trên nền trắng hoặc vàng, chữ trắng trên nền xanh đậm hoặc đỏ, v.v.) để dễ đọc; và
 - e. một bản sao ngôn ngữ chính xác có trong mẫu thông báo về sức khỏe cho công chúng của Ủy Ban Sức Khỏe Công Cộng Boston.,
3. Có thể lấy bản thông báo về sức khỏe cho công chúng được chấp thuận từ Văn Phòng Sức Khỏe Môi Trường, 1010 Massachusetts Avenue, Boston, MA 02118.

PHẦN IX. THỰC THI

1. Văn Phòng Sức Khỏe Môi Trường có thể thực hiện các quy định trong Quy Tắc này thông qua các hình thức sau đây:
 - a. điều tra khiếu nại; và/hoặc
 - b. kiểm tra mỹ viện chăm sóc móng mà không thông báo trước
2. Chủ mỹ viện, đại lý doanh nghiệp, hoặc những người khác quản lý mỹ viện chăm sóc móng nào thực hiện hoặc được lưu ý về hành vi vi phạm Quy Tắc phải thực hiện các bước hợp lý nhằm đảm bảo không lặp lại hành vi vi phạm.
3. Một đợt kiểm tra hoặc điều tra có thể dẫn đến nhiều trát hầu tòa nếu xét thấy có nhiều hành vi vi phạm và tương ứng với nhiều phần hoặc yếu tố khác nhau trong Quy Tắc.

4. Các khoản phạt sẽ được thanh toán trong vòng hai mươi một (21) ngày kể từ ngày có trát hầu tòa.
5. Thông báo trát hầu tòa có thể được gửi đến trong vòng mười bốn (14) ngày dương lịch kể từ ngày vi phạm bằng cách:
 - a. gửi trực tiếp đến người chủ, đại lý doanh nghiệp, hoặc người khác quản lý mỹ viện chăm sóc móng; hoặc
 - b. gửi thư bằng đường hàng không đến người chủ, đại lý doanh nghiệp, hoặc người khác quản lý mỹ viện chăm sóc móng.
6. Có thể trả tiền phạt bằng đường bưu điện hoặc trực tiếp theo hình thức ngân phiếu hoặc phương pháp chuyển tiền thanh toán cho “Ủy Ban Sức Khỏe Công Cộng Boston”, Văn Phòng Sức Khỏe Môi Trường, 1010 Massachusetts Avenue, Tầng 2 Boston, MA 02118. Nếu ngân phiếu bị trả lại vì không nộp phạt đầy đủ hoặc tài khoản bị đóng, thì sẽ tăng thêm \$25,00 lệ phí. Trong trường hợp ngân phiếu bị trả lại, mọi khoản tiền phạt sau đó phải được thanh toán bằng phương pháp chuyển tiền.
7. Nếu không thanh toán một khoản phạt trong vòng hai mươi một (21) ngày sẽ dẫn đến khoản tiền phạt thanh toán chậm là thêm \$50,00.
8. Có thể nộp các khiếu nại theo Phần 10 trong Quy Tắc bằng văn bản đến Văn Phòng Sức Khỏe Môi Trường, 1010 Massachusetts Avenue, Tầng 2, Boston, MA 02118 hoặc gọi đến số 617-534-5965.
9. Mọi trát hầu tòa và tiền phạt theo Quy Tắc có thể được kháng cáo theo Thủ Tục Kháng Cáo Hành Chính của Ủy Ban Sức Khỏe Công Cộng Boston. Một bản sao các thủ tục như vậy hiện có trên trang mạng của Ủy Ban tại www.bphc.org hoặc tại Văn Phòng Sức Khỏe Môi Trường.